TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày: 15/5/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hanh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **TRƯƠNG THỊ TUYẾT LINH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **PHẠM THÀNH TRẠI** **;** Nghề nghiệp: hưu trí

Nơi ở: xã Bình Trưng huyện Châu Thành - Tiền Giang.

2/ Ông: **NGUYỄN BỀN** ; Nghề nghiệp: hưu trí

Nơi ở: xã Vĩnh Kim huyện Châu Thành - Tiền Giang.

Thư ký phiên tòa ông **TRẦN VĂN NHƠN** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 02/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HÀ MINH T**(H) ; Sinh năm: 1983, tại tỉnh Tiền Giang. Số CMND: 311729538.

Nơi cư trú: ấp LN, xã BĐ, huyện CT- Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe ; Trình độ văn hóa: 11/12 ; Giới TI h: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Hà Văn T (1930) và bà Nguyễn Thị TA (1947)

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/01/2013, Hà Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Lạm dụng TI nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 34/2013/HSST ngày 28/01/2013. Ngày 31/8/2015 được đặc xá. Đến thời điểm ngày 27/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh và Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chưa chuyển bản án để thi hành án phí hình sự sơ thẩm. Do đó căn cứ Điều 30 Luật thi hành án dân sự thì đã hết thời hiệu thi hành.

Tạm giữ ngày 30/12/2017. Tạm giam ngày 05/01/2018

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1/ Nguyễn Thị T ; sinh năm: 1947 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp MH, xã TP huyện CT -Tiền Giang.
2/ Nguyễn Thị Kim T ; sinh năm: 1974 (Vắng mặt)
Cùng cư trú: ấp LN, xã BĐ, huyện CT - Tiền Giang
Người làm chứng: Nguyễn Văn Ng ; Sinh năm: 1978 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp GD, xã BH, thị xã KT, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/12/2017, Hà Minh T điều khiển xe mô tô hai bánh hiệu Airblade biển số $71H_4$ – 6835 lưu thông từ tỉnh Tiền Giang về thành phố Bến Tre để mua ma túy. Khi đến Bến Tre, T gặp TI (không rõ họ và địa chỉ) và nhờ TI liên hệ với người phụ nữ tên U (không rõ họ và địa chỉ) để mua ma túy thì TI đồng ý. Sau đó TI chỉ T đến đường hẻm vào nhà U . Khi gặp, U giao cho T 02 bịch ma túy với giá 1.500.000đồng. Trên đường về, T gặp Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1978, ngụ ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An nên rủ Ng về Tiền Giang chơi thì Ng đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T điều khiển xe về đến tỉnh lộ 864 thuộc ấp Tân Thuận B, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang T đang cầm trên tay 02 bịch ma túy, lực lượng Công An đã tiến hành thu giữ và niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Hà Minh Tvà Nguyễn Văn Ng .

Tại bản kết luận giám định số 528/KLGĐ-PC54 ngày 30/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 02 bịch nylon trong bao thư được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 1,7138gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 36/KSĐT ngày 11/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào TI h chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hà Minh T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng vào khoảng 21 giờ ngày 29/12/2017 T điều khiển xe mô tô hai bánh hiệu Airblade biển số $71H_4$ – 6835 lưu thông từ tỉnh Tiền Giang qua thành phố Bến Tre để mua ma túy. Khi đến Bến Tre, T gặp đối tượng tên TI nhờ TI liên hệ với đối tượng tên U để mua ma túy. Sau khi gặp U , bị cáo T mua 02 bịch ma túy với giá 1.500.000đồng. Trên đường về thì bị cáo gặp Nguyễn Văn Ng và rủ Ng về Tiền

Giang chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T điều khiển xe chở Ng về đến Tỉnh lộ 864 thuộc ấp Tân Thuận, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì bị bắt quả tang T đang cầm trên tay 02 bịch ma túy qua giám định có trọng lượng là 1,7138 gam loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Hà Minh Tđã có đủ yếu tố để cấu thành tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, bị cáo Hà Minh T là người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình và bị cáo cũng ý thức được ma túy là chất độc gây nghiện, người sử dụng ma túy sẽ không kiềm chế được hành vi của mình dễ đi vào con đường phạm tội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh những căn bệnh nguy hiểm khác cho xã hội. Vẫn ý thức được điều này nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố tình tìm đến ma túy. Nhằm để thỏa mãn cho những cơn nghiện bị cáo đã đi tìm mua ma túy. Ngày 29/12/2017 bị cáo tìm đến thành phố Bến Tre mua 02 bịch ma túy với giá 1.500.000đồng khi đang trên đường về thì bị phát hiện và bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm nó không những gây ảnh hưởng đến tình hình quản lý trật tự ở địa phương mà còn xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước ta đối với các chất ma túy, với hành vi này Hội đồng xét xử cần phải nghiêm trị để răn đe và giáo dục cho bị cáo trở thành người dân lương thiện sau này.

[3] Xét thấy bị cáo có thật thà thú nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân không tiền án, tiền sự, Hội đồng xét xử xem đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với Nguyễn Văn Ng tuy có đi cùng với bị cáo ngày bị bắt quả tang nhưng Ng không biết bị cáo T mua và cất giữ ma túy trong người vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố là có căn cứ.

Đối với hai đối tượng tên TI và U do không biết được họ và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Airblade biển số $71H_4$ – 6835 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị T, khi bị cáo sử dụng xe này đi mua ma túy bà T không biết, vì vậy cơ quan điều tra đã xử lý bằng cách trao trả cho bà T là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, model: A33W, số IMEL1: 860739034285694 có pin và sim là tài sản của cá nhân bị cáo không liên quan đến vụ án cần trao trả lại cho bị cáo.

Đối với chất ma túy sau giám định có trọng lượng là 1,4560gam Methamphetamine đã được niêm phong theo gói niêm phong số 528/KLGĐ-PC54 ngày 30/12/2017 có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thanh Tr và giám định viên Nguyễn Trần Thanh U là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hà Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1/ Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự .

Phạt bị cáo Hà Minh T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù TI h từ ngày tạm giữ ngày 30/12/2017.

2/ Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, model: A33W, số IMEL1: 860739034285694 có pin và sim không kiểm tra hiện trạng máy bên trong.

Tịch thu tiêu hủy 1,4560gam Methamphetamine đã được niêm phong theo gói niêm phong số 528/KLGĐ-PC54 ngày 30/12/2017 có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thanh Tr và giám định viên Nguyễn Trần Thanh U đã được niêm phong đóng dấu.

(Vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 17/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Tuyết Linh